

Đầu tư của Trung Quốc vào châu Âu hiện nay vẫn còn hạn chế, tuy nhiên EU đang cảm thấy áp lực ngày càng lớn khi chĩa rõ dòng vốn đầu tư sau các nguồn đầu tư này. Những phân tích và tác động từ những khoản đầu tư của Trung Quốc vào Châu Âu rất đáng để Đông Nam Á học hỏi.



Cốt lõi của toàn cầu hóa là việc cân bằng giữa cán cân thanh toán tổng thể và đầu tư, qua đó cho thấy sức mạnh hay điểm yếu của một nền kinh tế. Thông thì hợp tác đa phương là chìa khóa để thúc đẩy tăng trưởng và thịnh vượng. Tuy nhiên, Liên minh châu Âu (EU) cũng như Mốt hàng phi tiếp cận Trung Quốc dưới góc độ song phương, đặc biệt về vấn đề thương mại và đầu tư trực tiếp.

EU công nhận những cải cách kinh tế mà Trung Quốc đã đạt được, nhưng nhận thấy nền kinh tế của Trung Quốc vẫn có sự can thiệp của chính phủ vào việc trả giá xuất khẩu. Vai trò của doanh nghiệp nhà nước ở Trung Quốc làm dấy lên nghi ngờ trong các nhà hoạch định chính sách của châu Âu rằng liệu có phải chính phủ Trung Quốc đang giữ tay đàng sau hay không. Những mối nghi ngờ này là lý do tại sao EU vẫn ngần ngại trong việc coi Trung Quốc là nền kinh tế thị trường theo tiêu chuẩn của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Cho phép Trung Quốc có danh nghĩa trên sàn làm giảm lực đòn bẩy đối EU báo về nền kinh tế của mình trong trường hợp Trung Quốc dùng cấu trúc kinh tế của họ nhằm bóp công suất lao hay di chuyển luật lệ khác với quan điểm của EU.

Theo quan điểm của Trung Quốc, từng trường xuất khẩu phần ánh rõ lợi thế so sánh của nước này và những nỗ lực của EU để làm giảm sự xâm nhập của hàng hóa Trung Quốc vào thị trường châu Âu được coi là cách bóp méo sự vận hành của thị trường. Đầu tư trực tiếp của Trung Quốc phần ánh thông điệp thương mại và nhu cầu của nước này trong việc đưa ra nước ngoài là rất rõ. Kể từ khi cải cách kinh tế bắt đầu vào năm 1979, Trung Quốc đã hội nhập ngoại mậu vào nền kinh tế thị trường, một hệ thống kinh tế được thiết lập bởi Mỹ và Anh sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Cả EU và Trung Quốc đều cố gắng tìm kiếm lợi ích chung. Ở phần, hai bên có thể tránh các tình huống xung đột. Trong quan hệ với Trung Quốc, EU lo ngại việc bán phá giá trong thương mại cũng với việc các quốc gia thành viên cạnh tranh trong lĩnh vực đầu tư. Trung Quốc thì cũng tỏ rõ quyết tâm đóng một vai trò quan trọng trong nền kinh tế của các nước châu Âu.

Đội tác hay đội thủ?

EU coi Trung Quốc là đội thủ và đội tác kinh tế chỉ không phải là đội thủ hay kẻ thách thức trong trò chơi quy định lực toàn cầu. Việc EU nhận mệnh vẫn để nhân quyền đôi khi tạo nên căng thẳng nhưng chưa đến mức phá vỡ sợi dây liên kết giữa EU và Trung Quốc. Hai phía cũng quyết tâm sẽ tham gia đội thoại và vẫn để nhân quyền. Bên đội khí hậu hay sẽ nóng lên của Trái Đất cũng là mối quan tâm chung và việc cùng ký Hiệp định Paris về chống biến đổi khí hậu thể hiện rõ điều này. Các tuyên bố của Chính quyền Trump và việc Mỹ không còn cam kết ủng hộ thương mại thế giới do tại các cuộc gặp quốc tế trái ngược với mong muốn của Trung Quốc giữ vai

trở ngại bất trong vấn đề thương mại toàn cầu. Các EU lớn Trung Quốc đều có tham vọng bõo và công cuộc toàn cầu hóa kinh tế theo thõ chõ hiõn nay vài tõ cách là nhõng cõõng quõc.

Trong tình hình ðõa chính trõ hiõn nay, Liên minh õõi Tây Dõõng buõc EU phõi thõn trõng trong chính sách vài Trung Quốc ðõ tránh viõc các hành ðõng của hõ bõ hiõu lõm là làm tõng sõc mõnh cho Trung Quốc trong viõc ðõi trõng vài Mõ. Do ít chú ý ðõn ðõa chính trõ, Liên minh õõi Tây Dõõng mõi chõ can thiõp vào nõm 2005, khi Mõ gây áp lõc yêu cầu EU không bãi bõ lõnh cõm vàn và khõ vài Trung Quốc sau sõ kiõn Thiên An Môn nõm 1989.

Chính sách của Trung Quốc ðõi vài EU có 2 mõc tiêu chính. õu tiên hàng ðõu là duy trì EU trong trò chõ ðõa chính trõ nhõ mõt ðõi tác tiõm tàng. Theo quan ðõim của Trung Quốc, EU tan rã chõc chõn sõ cõõng cõ sõc mõnh của Mõ và Nga. Sõ phõc tõp trong cách ðõa ra quyõt ðõnh của EU có thõ làm khõ Trung Quốc khi nõõc này thõõng quen cách làm của các nõõc ngoài khõi EU. Nhõng ðõn ðõn khi Trung Quốc hiõu ðõõc cách EU vàn hành, hõ sõ có thõ cân bõng giõa viõc trõc tiõp gây õnh hõõng tõi các thõ chõ của EU và gián tiõp tác ðõng ðõn mô hình bõ phiõu của các nõõc thành viên phù hõp vài các lõi ích của Trung Quốc. Tuy nhiên, nõu làm quá, viõc này có thõ phõn tác ðõng và gây cõn trõ cho tham vàng kinh tế của Trung Quốc õ châu Âu.

Tõp cõn các nõõc thành viên châu Âu

Võ ðõ nõi bãt và gõn ðây nhõt liên quan tõi viõc Trung Quốc gây õnh hõõng lên các nõõc thành viên châu Âu là vào tháng 7/2016 khi Toà Trõng tài tõi La Hay ðõa ra phán quyõt õng hõ Philippines, phõn ðõi viõc của Trung Quốc kiõm soát các vùng biõn tranh chõp trên Biõn õõng. EU phõi mõt tõi 3 ngày mõi ðõa ra ðõõc mõt tuyên bõ mõp mõ không gì hõn ngoài viõc thõa nhõn phán quyõt này. Hy Lõp và Hungary ðõõc cho là ðã phõn ðõi lõi lõ mõnh mõ hõn của Anh, Pháp và õõc. Cõ Hy Lõp và Hungary ðõu nhõn ðõõc nhõng khoõn ðõu tõ lõn tõ Trung Quốc. EU không trõc tiõp can ðõ vào vàn ðõ Biõn õõng. EU và các nõõc thành viên có thõ suy ngõm lõu ðây có phõi là trõõng hõp cá bãt hay là ðõim bão và nhõng phõn õng mõnh mõ sõ xõy ra nõu các nõõc thành viên châu Âu nhõn ðõu tõ không hiõu ðõõc nhõng cái mà Trung Quốc coi là lõi ích then chõt của hõ.

Vào năm 2008, Ủy ban châu Âu (EC) bắt đầu điều tra các cáo buộc rằng Trung Quốc bán phá giá thép vào thị trường châu Âu và kết luận vào năm 2013 rằng họ đã có đủ bằng chứng mạnh mẽ cho kế hoạch áp thuế nhập khẩu cao hơn. 14 quốc gia thành viên phản đối kế hoạch này, trong đó có Anh. Thời điểm đó, nhà sản xuất thép lớn nhất Vương quốc Anh, Port Talbot Steelwork ở Wales, đang phải vật lộn với nhiều khó khăn, khiến một số nhà quan sát cho rằng việc áp thuế nhập khẩu cao hơn hơn sẽ giúp duy trì việc làm. Gần như cùng thời điểm đó, Chính phủ Anh cũng đã công khai thu hút đầu tư từ Trung Quốc. Những nỗ lực này lên đến cực điểm trong chuyến thăm cấp nhà nước của Chủ tịch Tập Cận Bình đến Anh vào tháng 10/2015.

Đầu tư của Trung Quốc tại châu Âu vẫn còn thấp hơn nhiều so với Mỹ và các nhà đầu tư khác, tuy nhiên các điểm này đang thay đổi nhanh chóng, có thể Trung Quốc sẽ trở thành nhà đầu tư lớn trong vài năm tới. Đầu tư trực tiếp ra nước ngoài của Trung Quốc (ODI) sang châu Âu đã đạt mức cao nhất vào năm 2015 với trị giá lên tới 20 tỷ euro, đưa quy mô vốn ODI ở châu Âu lên đến mức 54 tỷ USD.

Các thông tin sáp nhập như hàng loạt quy định sẽ sớm đang tăng nhanh đến mức EU là khu vực tiếp nhận nhiều nhất các giao dịch của Trung Quốc trong lĩnh vực chuyển giao vốn này. Điều này cũng thu hút sự quan tâm rất lớn khi có nhiều lo ngại Trung Quốc có thể mua các doanh nghiệp có tầm quan trọng về chiến lược đối với châu Âu. Tại Đức, việc bán Kuka, một nhà sản xuất robot công nghiệp, đã làm dấy lên những lo ngại về việc chuyển giao công nghệ được coi là lợi thế cạnh tranh của Đức trong lĩnh vực này. Việc bán Aixtron, nhà sản xuất thiết bị chip, đã bị Chính phủ Đức đình chỉ vì lý do an ninh quốc gia. Tại Anh, Thủ tướng Theresa May vào mùa hè năm 2016 đã tạm thời đóng cửa án nhà máy điện hạt nhân Hinkley Point C được Trung Quốc tài trợ do những cân nhắc về an ninh năng lượng của Anh.

Việc mua lại công ty Piraeus của Hy Lạp vào tháng 9/2016 vẫn được coi là một giao dịch kinh tế và thông tin mới có khả năng liên quan đến sáng kiến “Vành đai và Con đường” (BRI). Tuy nhiên, giao dịch này có thể được khởi nguồn bởi sự lo ngại công dân Trung Quốc bị bắt tại các quốc gia Ả rập giáp biên giới Trung Hải khi Mùa Xuân Ả rập nở rộ vào năm 2011. Chẳng riêng gì Libya, 38.000 công dân Trung Quốc đã được giải cứu. Đây được coi là việc chữa lành xảy ra với Trung Quốc. Thông tin về việc Hy Lạp có thể nhóm 2 mức tiêu: thông tin mới và an ninh quốc gia.

Mãi cho đến Hiệp định Lisbon năm 2009 chính sách ngoại giao chung của châu Âu mới bao gồm cả đầu tư, điều này lý giải tại sao các nước thành viên (trừ Ireland) lại

ký hiệp định đầu tư song phương để làm việc trực tiếp với Trung Quốc thay vì thông qua các thị trường của EU. Vào năm 2015, EC đã xuất công bố thị trường này thông qua Hiệp ước đầu tư EU thay thế các hiệp định riêng lẻ của các quốc gia thành viên. Một hiệp ước như vậy sẽ tạo một sân chơi bình đẳng và hơn nữa khả năng Trung Quốc gây chia rẽ giữa các nước thành viên. Khoản 1, 2 của Nghị trình hợp tác chiến lược châu Âu-Trung Quốc nêu rõ: “Đàm phán và ký kết Thỏa thuận đầu tư EU-Trung Quốc bao gồm các vấn đề 2 bên quan tâm, trong đó có báo cáo đầu tư và tiếp cận thị trường, nhân lực quan trọng mà cả 2 bên dành cho các dòng vốn đầu tư – không quên những khoản đầu tư đáng kể của châu Âu ở Trung Quốc”.

Trong cuộc họp ngày 22-23/6/2017 của Hội đồng châu Âu, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron đã nêu lên vấn đề sàng lọc các đầu tư nước ngoài vào châu Âu để báo cáo các lợi ích chiến lược. Một vài quốc gia đồng ý rằng lợi ích của các dự án đầu tư của Trung Quốc đã phần nào cản trở các lợi ích nước ngoài trong vấn đề này, đồng thời một số không lấy gì làm tham vọng làm trong phần kết luận, chào đón “sáng kiến của Ủy ban kinh tế toàn cầu hoá, trong số những cái khác, phân tích đầu tư từ các nước thị trường ba trong các ngành chiến lược, trong khi tôn trọng đầy đủ năng lực của các nước thành viên. EC sẽ trả lời vấn đề này tại một trong những cuộc họp tiếp theo”.

Một trường hợp khác liên quan tới vấn đề sẽ là thành viên trong Ngân hàng đầu tư của sự hợp tác châu Á (AIIB) do Trung Quốc khởi xướng vào năm 2014. 17 thành viên của EU đã tham gia, nhưng lại không có sự phối hợp trực tiếp của EU để thiết lập một quan điểm chung thống nhất trong các cuộc đàm phán quốc tế. Cũng không có bất kỳ một phân tích nghiêm túc nào về việc liệu các thị trường của EU như EU và Ngân hàng đầu tư châu Âu (EBI) hay Ngân hàng tái thiết và phát triển châu Âu (EBRD) nên có đối diện hay không. Tùy thuộc vào mức độ và tốc độ phát triển của AIIB, điều này có thể trở ra là một sự lãng phí nguồn lực của.

Theo sáng kiến của Trung Quốc, một khuôn khổ đã được thiết lập cho sự hợp tác giữa Trung Quốc và 16 quốc gia Trung Âu và Đông Âu, trong đó có 5 quốc gia không phải là thành viên của EU. Không rõ mục đích của Trung Quốc là gì và nước này dự định sẽ đóng vai trò như thế nào. Theo quan điểm của 5 đối tác không phải là thành viên EU, dường như đây không phải là một nỗ lực vượt mặt các thị trường của EU. Đây là có nhiều khả năng một trường hợp của ngoại giao truyền thống của Trung Quốc, như sáng kiến Hợp tác Kinh tế Đông Á, và cũng có thể là một cách để tiếp cận BRI, điều gì thích việc thành lập quỹ đầu tư trị giá 11 tỷ USD.

Trung Quốc đã bày tỏ mối quan tâm thiết lập quan hệ hợp tác 5 + 1 với các nước Tây Bắc châu Âu. Mối quan hệ này có thể được giải thích bằng mối quan tâm đến sự kết hợp giữa Bắc Cực và BRI. Cũng có một sự kỳ vọng cho rằng Trung Quốc và 6 nước Nam Âu nên thiết lập cơ chế 6 + 1.

Bài học cho ASEAN

Đầu tư của Trung Quốc vào châu Âu hiện nay vẫn còn hạn chế, tuy nhiên EU đang cảm thấy áp lực ngày càng lớn khi chưa rõ được các động cơ đằng sau các nguồn đầu tư này. Các thách thức và sáp nhập liên quan tới Trung Quốc đang được theo dõi sát sao bởi các nước thành viên EU và các thị trường của EU. EU cũng đã thiết lập các khuôn khổ và thúc đẩy chuyển giao việc theo dõi các khoản đầu tư của Trung Quốc tới các quốc gia thành viên lên đến cấp EU.

Có sự nhận thức rằng Trung Quốc có thể sẽ đóng sức mạnh về kinh tế để thâm nhập các doanh nghiệp và tài sản chiến lược, can thiệp vào quá trình đưa ra quyết định của EU bằng việc khiến các nước thành viên như phải chuyển vào các khoản đầu tư và gây chia rẽ các thành viên của EU. Tình thế tiến thoái lưỡng nan của EU là làm sao thoát khỏi hạn chế của quan hệ kinh tế với Trung Quốc mà không gây rủi ro cho các tài sản chiến lược hay đời sống cho Trung Quốc làm suy yếu sự đoàn kết EU.

Mối quan hệ này còn phải chuyển vào việc liệu Trung Quốc có nhận ra rằng các lợi ích địa chiến lược của họ ở EU phải phù hợp với các ưu tiên về đầu tư và thách thức hay không. Nếu Trung Quốc áp dụng các chính sách quá rõ ràng nhằm vượt qua các quy định của EU hoặc tìm kiếm các lợi ích ngắn hạn mà bỏ qua tầm quan trọng của việc thiết lập mối quan hệ dựa trên sự tin tưởng lâu dài, quan hệ giữa EU và Trung Quốc có thể sẽ gặp nguy hiểm.

Trung Quốc là nhà đầu tư quan trọng với ASEAN hiện là với EU. Từ năm 2013 đến năm 2015, tỷ lệ đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) của Trung Quốc vào ASEAN đã tăng từ 5,1% lên 6,8%. Nếu tính cả các khoản đầu tư Hong Kong, con số này có thể đạt mức từ 9,3 % đến 10,6 %. Trung Quốc đang nhanh chóng thiết lập các khuôn khổ thúc đẩy đầu tư đi đầu kỳ vọng cho dòng đầu tư nhiều hơn vào khu vực này. AIIB, BRI, và Ngân hàng phát triển mới (NDB) được hình thành bởi BRICS (Brazil, Nga, Ấn Độ, Trung Quốc và Nam Phi) sẽ được sử dụng như các kênh cho đầu tư của Trung Quốc vào Đông Nam Á, bổ sung cho các sáng kiến của chính phủ các nước và khu vực

nhân.

Đông Nam Á đã quen với việc nhận được vốn FDI quy mô lớn, phần lớn từ EU, Mỹ và Nhật Bản, lên đến 40% năm 2015. Tuy nhiên các dòng vốn này hiếm khi được xem là mối đe dọa tiềm ẩn đối với các lợi ích chiến lược hay gần gũi với quan điểm của các nước này về các vấn đề ngoại giao hay an ninh. Với đầu tư từ Trung Quốc, các yêu sách kèm theo là không thể tránh khỏi.

Số vốn gửi vào Trung Quốc, ảnh hưởng kinh tế của Trung Quốc ngày càng gia tăng và sự quan tâm của các nước Đông Nam Á đến việc tiếp nhận đầu tư có nghĩa là Trung Quốc cần phải đánh giá tác động và mức độ của mối liên kết giữa FDI và ảnh hưởng mà nước này có thể mong muốn mà không gặp phải rủi ro về mặt phân ứng minh. Vì vậy nên chú ý với các nước Đông Nam Á và ASEAN là phải tính toán xem liệu họ đã sẵn sàng ra hiệu rằng Trung Quốc cần có bước đi như ngành hay chưa và nếu đã sẵn sàng thì liệu họ có muốn sử dụng cách tiếp cận thông qua ASEAN hay không. Trong khi các nước ASEAN có thể hưởng lợi từ FDI của Trung Quốc, Trung Quốc cũng hưởng lợi từ các khoản đầu tư của họ tại khu vực này của thị trường - cả về mặt kinh tế lẫn chính trị.

Joergen Oerstroem Moeller, nghiên cứu viên tại Viện nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS). Bài viết được đăng trên [ISEAS](#).

Vấn Củng (gt)